

BỘ CÔNG AN**BỘ CÔNG AN****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 06/2005/TT-BCA(C11)

Hà Nội, ngày 24 tháng 6 năm 2005

THÔNG TƯ**Hướng dẫn đăng ký, quản lý phương tiện
giao thông cơ giới đường bộ trong khu kinh tế - thương mại
đặc biệt Lao Bảo (Quảng Trị)**

Căn cứ các Điều 48, 49 Luật Giao thông đường bộ ngày 29 tháng 6 năm 2001;

Căn cứ Quyết định số 11/2005/QĐ-TTg ngày 12 tháng 01 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế Khu Kinh tế - Thương mại đặc biệt Lao Bảo tỉnh Quảng Trị;

Để thực hiện thống nhất việc đăng ký, quản lý phương tiện giao thông cơ giới đường bộ trong Khu Kinh tế - Thương mại đặc biệt Lao Bảo (dưới đây viết tắt là KKT-TM Lao Bảo), Bộ Công an hướng dẫn việc đăng ký, cấp biển số và quản lý phương tiện giao thông cơ giới đường bộ trong KKT-TM Lao Bảo như sau:

I. QUY ĐỊNH CHUNG**1. Phạm vi, đối tượng áp dụng:**

a) Thông tư này hướng dẫn việc đăng

ký, cấp biển số và quản lý phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, bao gồm xe ô tô (trừ xe ô tô có tay lái bên phải), máy kéo, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh, xe gắn máy (sau đây gọi chung là xe) của các tổ chức, cá nhân Việt Nam và nước ngoài hoạt động đầu tư, kinh doanh có trụ sở tại KKT-TM Lao Bảo theo Quyết định số 11/2005/QĐ-TTg ngày 12/01/2005 của Thủ tướng Chính phủ. Mỗi cá nhân, tổ chức chỉ được đăng ký 01 xe mô tô, xe gắn máy.

b) Xe của tổ chức, cá nhân trong KKT-TM Lao Bảo không thuộc đối tượng quy định tại điểm a nêu trên vẫn thực hiện việc đăng ký theo quy định tại Thông tư số 01/2002/TT-BCA (C11) ngày 04 tháng 01 năm 2002 và Thông tư số 02/2003/TT-BCA (C11) ngày 13 tháng 01 năm 2003 của Bộ Công an.

2. Cơ quan đăng ký xe:

a) Cơ quan đăng ký xe là Phòng Cảnh

sát giao thông Công an tỉnh Quảng Trị. Giám đốc Công an tỉnh Quảng Trị có trách nhiệm bố trí một địa điểm đăng ký xe tại KKT-TM Lao Bảo.

b) Sau khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ cơ quan đăng ký xe cấp ngay biển số và giấy hẹn cho chủ xe; trường hợp sang tên, di chuyển hoặc xóa sổ thì chỉ cấp giấy hẹn. Trong thời gian không quá 3 ngày (không kể ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định), cơ quan đăng ký xe phải cấp đăng ký xe hoặc giấy chứng nhận xóa sổ hoặc hồ sơ sang tên, di chuyển cho chủ xe.

3. Phạm vi được phép hoạt động của xe mang biển số KKT-TM Lao Bảo:

Xe mang biển số KKT-TM Lao Bảo chỉ được hoạt động trong phạm vi KKT-TM Lao Bảo, trường hợp có nhu cầu hoạt động ngoài phạm vi KKT-TM Lao Bảo phải thực hiện theo hướng dẫn tại Mục III Thông tư này.

Mọi trường hợp, xe mang biển số KKT-TM Lao Bảo ra khỏi phạm vi KKT-TM Lao Bảo mà không có giấy phép hoặc có giấy phép nhưng hoạt động quá phạm vi, thời hạn cho phép đều phải được phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

4. Trách nhiệm của chủ xe và cơ quan đăng ký xe:

a) Chủ xe phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp của xe và hồ sơ đăng ký xe.

b) Cơ quan đăng ký xe có trách nhiệm thực hiện đúng quy định của Thông tư này và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

5. Xe ô tô có tay lái bên phải được phép ra, vào KKT-TM Lao Bảo (qua cửa khẩu quốc tế Lao Bảo) để vận chuyển hàng hóa, hành khách giữa KKT-TM Lao Bảo với Lào và các nước láng giềng.

II. HỒ SƠ, THỦ TỤC ĐĂNG KÝ XE; SANG TÊN, XÓA SỔ ĐĂNG KÝ

1. Giấy tờ của chủ xe khi đăng ký xe

1.1. Chủ xe là cá nhân:

a) Giấy giới thiệu của Ban quản lý KKT-TM Lao Bảo;

b) Bản sao giấy phép hoạt động của cơ quan có thẩm quyền (có công chứng hoặc chứng thực của cơ quan cấp phép), kèm theo bản chính để đối chiếu;

c) Xuất trình giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu, giấy thông hành (còn giá trị) đối với người nước ngoài;

d) Bản phô tô giấy phép lái xe và giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới, kèm theo bản chính để đối chiếu (đối với chủ xe đăng ký mô tô, xe máy).

1.2. Chủ xe là cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp liên doanh hoặc doanh nghiệp 100% vốn nước ngoài:

a) Giấy giới thiệu của Ban quản lý KKT-TM Lao Bảo;

b) Giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới (đối với mô tô, xe máy);

c) Bản sao Giấy phép đầu tư (có công chứng hoặc chứng thực của cơ quan cấp phép) kèm theo bản chính để đối chiếu.

d) Xuất trình giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu, giấy thông hành (còn giá trị) của người đến đăng ký.

1.3. Bản phô tô giấy phép lái xe, giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự; giấy giới thiệu, bản sao giấy phép đầu tư của các tổ chức, cá nhân quy định tại các điểm 1.1, 1.2 nêu trên đều phải lưu trong hồ sơ đăng ký xe.

2. Thủ tục, hồ sơ đăng ký xe:

2.1. Giấy khai đăng ký (theo mẫu) do Cảnh sát giao thông cấp và hướng dẫn kê khai.

2.2. Chứng từ nguồn gốc của xe:

a) Xe nhập khẩu:

Tờ khai nguồn gốc xe ô tô, xe gắn máy nhập khẩu có xác nhận của Hải quan "Xe nhập khẩu chưa chịu thuế nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt" (đối với xe nhập khẩu theo hợp đồng thương mại) hoặc giấy phép nhập khẩu và tờ khai hàng phi mậu dịch (đối với xe nhập khẩu phi mậu dịch).

b) Xe sản xuất, lắp ráp trong KKT- TM

Lao Bảo: Phiếu kiểm tra chất lượng xuất xưởng theo quy định của Bộ Giao thông vận tải.

2.3. Chứng từ chuyển nhượng xe gồm một trong các loại giấy tờ sau:

Giấy bán, tặng; quyết định, hợp đồng hoặc văn bản thừa kế theo quy định của pháp luật; hóa đơn bán hàng theo quy định của Bộ Tài chính.

Trường hợp xe của các cơ quan, tổ chức, cá nhân không kinh doanh, khi nhượng, bán xe không cần phải có hóa đơn bán hàng. Trường hợp xe của đồng sở hữu thì khi chuyển nhượng phải có đủ chữ ký hoặc giấy ủy quyền bán thay của các sở hữu chủ.

2.4. Chứng từ lệ phí trước bạ quy định cụ thể như sau:

a) Biên lai thu lệ phí trước bạ hoặc giấy nộp tiền vào ngân sách nhà nước bằng tiền mặt hoặc bằng séc qua kho bạc nhà nước (có xác nhận của kho bạc nhà nước đã nhận tiền).

b) Trường hợp được miễn lệ phí trước bạ, phải có tờ khai lệ phí trước bạ có xác nhận của cơ quan thuế.

3. Sang tên, di chuyển xe:

3.1. Sang tên xe (chỉ áp dụng cho các đối tượng quy định tại điểm a Phần I Thông tư này trong phạm vi KKT-TM Lao Bảo):

Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày làm giấy tờ chuyển nhượng xe, người

mua xe phải đến cơ quan Cảnh sát giao thông đang quản lý xe đó làm thủ tục sang tên, thay đổi đăng ký xe. Hồ sơ chuyển nhượng gồm:

- a) Giấy khai đăng ký (theo mẫu);
- b) Giấy đăng ký xe;
- c) Chứng từ chuyển nhượng xe;
- d) Chứng từ lệ phí trước bạ;

Chủ xe phải đưa xe đến để kiểm tra thực tế xe. Trường hợp này giữ nguyên biển số và cấp lại giấy đăng ký xe cho chủ xe mới.

Trường hợp mất giấy đăng ký xe hoặc mất biển số xe thì phải có công văn (đối với tổ chức) hoặc đơn (đối với cá nhân). Sau 30 ngày kể từ ngày nhận đơn hoặc công văn đề nghị, nếu không phát hiện nghi vấn thì làm thủ tục sang tên. Trường hợp giải quyết trước thời hạn phải được phê duyệt đồng ý của Giám đốc Công an tỉnh.

3.2. Xe đăng ký biển số KKT-TM Lao Bảo nếu bán vào nội địa, chủ xe phải làm thủ tục xóa số xe tại cơ quan Cảnh sát giao thông; sau khi làm thủ tục nhập khẩu và nộp thuế theo quy định thì chủ xe làm thủ tục di chuyển theo quy định tại Thông tư số 01/2002/TT-BCA(C11) ngày 04/01/2002 và Thông tư số 02/2003/TT-BCA(C11) ngày 13/01/2003 của Bộ Công an.

4. Xóa số đăng ký xe:

Xe đã đăng ký tại KKT-TM Lao Bảo

khi tái xuất hoặc muốn chuyển nhượng vào nội địa Việt Nam phải xóa số đăng ký. Hồ sơ xóa số đăng ký gồm:

- 4.1. Giấy khai xóa số (theo mẫu).
- 4.2. Công văn hoặc đơn đề nghị xóa số.

Chủ xe phải mang xe đến và phải nộp lại biển số xe, giấy đăng ký xe (để lưu hồ sơ xe).

Trường hợp mất đăng ký hoặc mất biển số xe thì phải có công văn (đối với tổ chức) hoặc đơn (đối với cá nhân). Sau 30 ngày kể từ ngày nhận đơn hoặc công văn đề nghị, nếu không phát hiện nghi vấn thì cấp giấy chứng nhận xóa số. Trường hợp cấp trước thời hạn phải được phê duyệt đồng ý của Giám đốc Công an tỉnh Quảng Trị.

5. Mẫu giấy đăng ký xe của KKT-TM Lao Bảo:

Mẫu giấy đăng ký xe ô tô, mô tô xe máy, rơ moóc, sơ mi rơmoóc trong KKT-TM Lao Bảo có nền màu hồng, có ký hiệu chống làm giả, kích thước chiều dài 100 mm, chiều rộng 70 mm, do Bộ Công an thống nhất phát hành. Phía dưới dòng chữ "Đăng ký xe ô tô"; "Đăng ký mô tô xe máy"; "Đăng ký rơ moóc, sơ mi rơmoóc" in dòng chữ "chỉ có giá trị sử dụng trong KKT- TM Lao Bảo" (phụ lục 2 ban hành kèm theo Thông tư này).

6. Biển số xe của KKT-TM Lao Bảo:

- a) Bộ Công an thống nhất quản lý và

0937362
 www.ThuVienPhapLuat.com
 Tel: +84-8-3845 6684

phát hành biển số xe của KKT-TM Lao Bảo.

Trong mọi trường hợp, trước khi cấp biển số mới phải thu hồi, cắt góc và hủy biển số cũ theo quy định.

Nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, giả mạo biển số, bán và lưu hành biển số không phải do Bộ Công an sản xuất, phát hành.

b) Biển số xe của KKT-TM Lao Bảo có nền màu vàng, chữ và số màu đỏ.

- Xe ô tô được cấp 02 biển số, gắn phía trước và sau xe.

- Xe mô tô, xe gắn máy được cấp 01 biển số gắn phía sau xe.

- Rơ moóc, Sơ mi rơmoóc được cấp 01 biển số gắn phía sau.

c) Ký hiệu và cách sắp chữ, số trên biển số:

- Biển số xe ô tô (theo Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư này):

Biển số xe của KKT-TM Lao Bảo: nhóm chữ, số đầu là số 74 và hai chữ cái LB (viết tắt tên của KKT-TM Lao Bảo). Nhóm 4 chữ số tự nhiên là số thứ tự đăng ký, bắt đầu từ số 0001.

- Biển số xe mô tô (theo phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư này):

Hàng trên là số 74 và hai chữ cái LB (viết tắt tên của KKT-TM Lao Bảo). Nhóm 5 chữ số hàng dưới là số thứ tự đăng ký, bắt đầu từ số 00001.

7. Quản lý hồ sơ xe:

Hồ sơ đăng ký xe của KKT-TM Lao Bảo phải được quản lý theo đúng chế độ hồ sơ của Bộ và do cơ quan đăng ký xe trực tiếp quản lý, bảo quản, khai thác theo đúng quy định. Mọi hành vi vi phạm chế độ quản lý hồ sơ, làm mất, thất lạc hồ sơ đều phải được phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm minh.

8. Thẩm quyền ký giấy đăng ký xe và các loại giấy tờ khác có liên quan đến việc đăng ký, quản lý xe trong KKT-TM Lao Bảo:

Trưởng phòng hoặc Phó trưởng phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Quảng Trị được phân công phụ trách chịu trách nhiệm duyệt, ký giấy đăng ký xe và các loại giấy tờ khác có liên quan đến việc đăng ký, quản lý xe trong KKT-TM Lao Bảo.

III. QUY ĐỊNH VỀ VIỆC MANG BIỂN SỐ KKT-TM LAO BẢO HOẠT ĐỘNG RA NGOÀI KKT-TM LAO BẢO

1. Xe mang biển số KKT-TM Lao Bảo trước khi ra ngoài KKT-TM Lao Bảo vào hoạt động trong nội địa Việt Nam phải làm thủ tục tạm nhập, tái xuất; hồ sơ, thủ tục xin cấp giấy phép tạm nhập, tái xuất bao gồm:

a) Tờ khai cấp giấy phép xe tạm nhập, tái xuất có thời hạn (theo mẫu);

b) Giấy đăng ký xe;

- c) Giấy Chứng minh nhân dân; Hộ chiếu hoặc giấy thông hành còn thời hạn;
- d) Giấy phép điều khiển phương tiện;
- đ) Giấy chứng nhận kiểm định kỹ thuật an toàn phương tiện;
- e) Giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự đối với người thứ 3.

Trường hợp cơ quan tổ chức của Việt Nam làm thủ tục xin cấp giấy phép xe tạm nhập, tái xuất cho đối tác nước ngoài phải có công văn đề nghị kèm theo bản phô tô (có công chứng của cơ quan công chứng Việt Nam hoặc nước sở tại) các loại giấy tờ quy định tại các điểm a, b, c, d, đ và e nêu trên; bản trích ngang phương tiện trong đó ghi rõ loại phương tiện, nhãn hiệu số máy, số khung, biển số xe, trọng tải, số chỗ ngồi của phương tiện. Nếu tạm nhập vào Việt Nam để tham quan, du lịch thì phải có chương trình hoạt động kèm theo; trường hợp quảng cáo, triển lãm phải kèm theo văn bản cho phép của cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam.

“Giấy phép ô tô tạm nhập, tái xuất có thời hạn”(theo mẫu) gồm 3 liên; cấp 2 bản cho chủ phương tiện (1 bản để làm thủ tục hải quan và 1 bản để lưu hành phương tiện); lưu 1 bản vào hồ sơ xin cấp phép.

2. Xe ô tô mang biển số KKT-TM Lao bảo khi ra ngoài KKT-TM Lao bảo vào hoạt động trong nội địa Việt Nam phải có biển số tạm thời dán ở kính trước và

sau xe ô tô. Biển số tạm thời được làm bằng giấy trắng, trong đó ghi rõ số biển, thời hạn và tuyến đường được phép lưu hành (theo phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư này).

3. Thẩm quyền cho phép xe mang biển số KKT-TM Lao Bảo vào hoạt động trong nội địa Việt Nam:

a) Trường hợp xe tạm nhập để lưu hành trong phạm vi tỉnh Quảng Trị trong thời gian không quá 05 ngày do Trưởng phòng hoặc Phó trưởng phòng Cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Quảng Trị được phân công phụ trách duyệt, ký giấy phép tạm nhập, tái xuất có thời hạn.

b) Trường hợp xe tạm nhập, tái xuất lưu hành trong phạm vi tỉnh Quảng Trị quá thời hạn 05 ngày hoặc lưu hành ngoài phạm vi tỉnh Quảng Trị do Giám đốc hoặc Phó giám đốc Công an tỉnh Quảng Trị được phân công phụ trách duyệt, ký giấy phép tạm nhập, tái xuất có thời hạn; thời hạn được phép lưu hành ngoài KKT -TM Lao Bảo tối đa không quá 30 ngày.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo và thay thế Thông tư số 07/2003/TT-BCA(C11) ngày 16 tháng 04 năm 2003 của Bộ Công an về “Hướng dẫn đăng ký, quản lý phương tiện giao thông

cơ giới đường bộ trong Khu Thương mại Lao Bảo (Quảng Trị) được hưởng chính sách ưu đãi thuế theo quy định của Chính phủ”.

2. Tổng cục Cảnh sát chịu trách nhiệm hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện Thông tư này.

3. Các Tổng cục trưởng, Thủ trưởng cơ

quan trực thuộc Bộ trưởng, Giám đốc Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG AN

Thứ trưởng

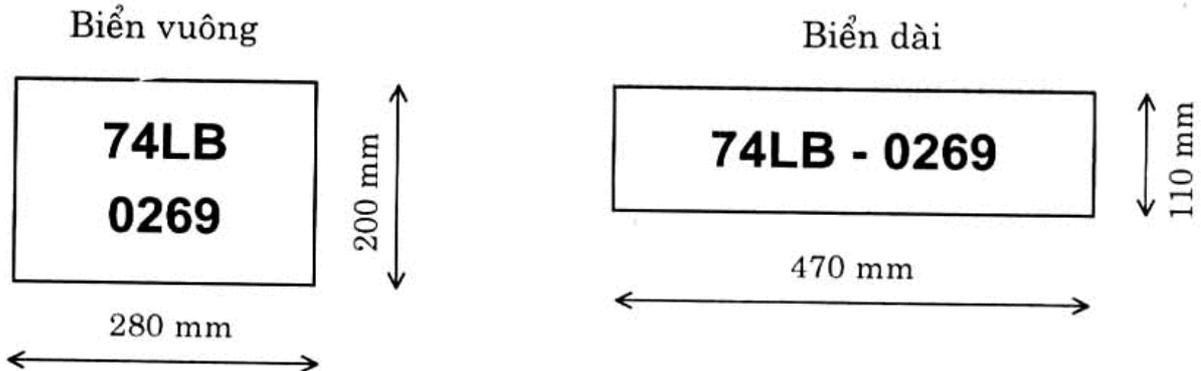
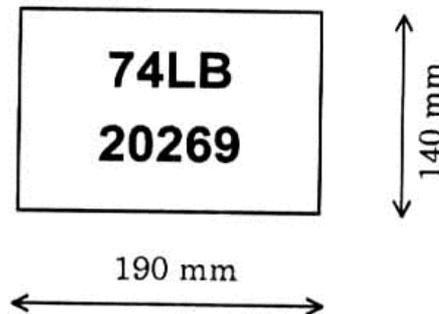
Thượng tướng Lê Thế Tiệm

Phụ lục 1 (Mẫu biển số xe)

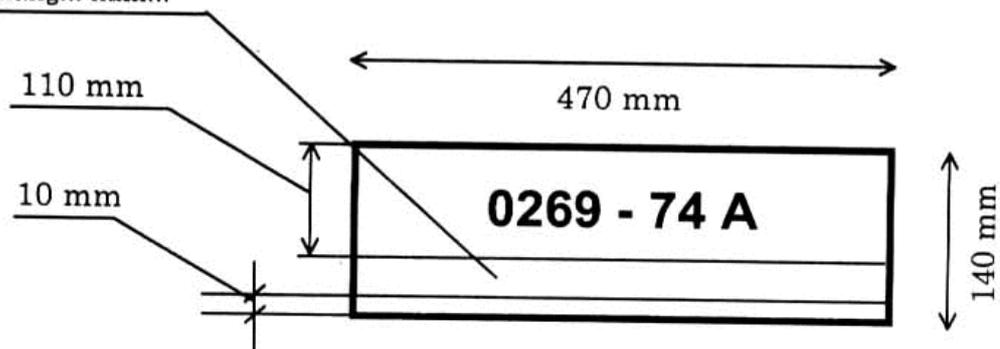
ban hành kèm theo Thông tư số 06/2005/TT-BCA(C11)

ngày 24 tháng 6 năm 2005

Về hướng dẫn đăng ký, quản lý phương tiện giao thông cơ giới đường bộ trong KKT-TM Lao Bảo

BIỂN SỐ XE Ô TÔ**BIỂN SỐ XE MÔ TÔ****BIỂN SỐ TẠM THỜI XE Ô TÔ TẠM NHẬP, TÁI XUẤT CÓ THỜI HẠN**

Phân ghi: Tuyến đường đi, đến và ngược lại
Có giá trị đến ngày... tháng... năm...



- Chú thích:*
- Bốn số đầu (0269) là số thứ tự đăng ký tạm
 - 74 là địa phương đăng ký (Quảng Trị)
 - Chữ A là đăng ký tạm do Giám đốc ký
 - Chữ B là đăng ký tạm do Trưởng phòng PC26 ký.

Phụ lục 2

ban hành kèm theo Thông tư số 06/2005/TT-BCA(C11)

ngày 24 tháng 6 năm 2005

1. Mẫu giấy đăng ký xe ô tô sử dụng trong KKT-TM Lao Bảo (nền màu trắng vân hồng, chữ màu đen, in trên nền hoa văn hình Công an hiệu)

Mặt trước

100 mm		70 mm
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM <i>Socialist Republic of Vietnam</i> CÔNG AN TỈNH QUẢNG TRỊ <i>Quang Tri province's Public security</i> PHÒNG CẢNH SÁT GIAO THÔNG <i>The traffic police Division</i> ĐĂNG KÝ XE Ô TÔ <i>Car Registration Certificate</i> (Chỉ có giá trị sử dụng trong KKT-TM Lao Bảo) <i>Only validity in Lao Bao trade - economic Area</i>		
Số (Number)	Mẫu 01A BH theo TT số 06/2005/TT-BCA(C11) Ngày 24/6/2005	

Mặt sau

100 mm		70 mm
Tên chủ xe (<i>Owner's full name</i>): Số máy (<i>Engine N°</i>): Địa chỉ (<i>Address</i>): Số khung (<i>Chassis N°</i>): Nhân hiệu (<i>Brand</i>): Tên động cơ (<i>Brand of engine</i>): Loại xe (<i>Type</i>): Dung tích (<i>Capacity</i>): Màu sơn (<i>Color</i>): Công suất (<i>Horsepower</i>): Tự trọng (<i>Empty weight</i>): Năm sản xuất (<i>Year of manufacture</i>): Kích thước bao: Dài (<i>Leght</i>): m; Rộng (<i>Width</i>): m; Cao (<i>height</i>): m <i>Outer dimension</i> Tải trọng: Số chỗ (ngồi (<i>sit</i>): đứng (<i>stand</i>): nằm (<i>lie</i>):) Hàng hóa: Kg <i>Gross weight: Seat capacity Goods: Kg</i> Đăng ký xe có giá trị đến ngày tháng năm <i>The period of validity date</i> Biển số đăng ký Quảng Trị, ngày (<i>date</i>) tháng năm (<i>N° Plate</i>) Trưởng phòng CSGT Đăng ký lần đầu ngày: <i>Date of first registration;</i>		

2. Mẫu giấy đăng ký xe mô tô, xe máy sử dụng trong KKT-TM Lao Bảo
(nền màu trắng vân hồng, chữ màu đen, in trên nền hoa văn hình Công an hiệu)

Mặt trước

100 mm		70 mm
<p>CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM <i>Socialist Republic of Vietnam</i> CÔNG AN TỈNH QUẢNG TRỊ <i>Quang Tri province's Public security</i> PHÒNG CẢNH SÁT GIAO THÔNG <i>The traffic police Division</i></p> <p>ĐĂNG KÝ MÔ TÔ, XE MÁY <i>Motorbike registration Certificate</i> (Chỉ có giá trị sử dụng trong KKT-TM Lao Bảo) <i>Only validity in Lao Bao trade - economic Area</i></p> <p>Số (Number) Mẫu 01B BH theo TT số 06/2005/TT-BCA(C11) Ngày 24/6/2005</p>		

Mặt sau

100 mm		70 mm
<p>Tên chủ xe (Owner's full name): Số máy (Engine N°): Địa chỉ (Address): Số khung (Chassis N°): Nhãn hiệu (Brand): Dung tích (Capacity): Loại xe (Type): Công suất (Horsepower): Màu sơn (Color): Số người được phép chở: <i>Number of people allowed</i></p> <p>Biển số đăng ký (N° Plate) Quảng Trị, ngày (date) tháng năm Trưởng phòng CSGT</p> <p>Đăng ký lần đầu ngày: <i>Date of first registration;</i></p>		

3. Mẫu giấy đăng ký rơmoóc, sơmi rơmoóc sử dụng trong KKT-TM Lao Bảo (nền màu trắng vân hồng, chữ màu đen, in trên nền hoa văn hình Công an hiệu)

Mặt trước

100 mm		70 mm
<p>CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM <i>Socialist Republic of Vietnam</i> CÔNG AN TỈNH QUẢNG TRỊ <i>Quang Tri province's Public security</i> PHÒNG CẢNH SÁT GIAO THÔNG <i>The traffic police Division</i></p> <p>ĐĂNG KÝ RƠ MOỐC, SƠMI RƠ MOỐC <i>Aritculated vehicle Registration Certificate</i> (tractor + Semi-trailer)</p> <p>(Chỉ có giá trị sử dụng trong KKT-TM Lao Bảo) <i>Only validity in Lao Bao trade - economic Area</i></p> <p>Số (Number) Mẫu 01C BH theo TT số 06/2005/TT-BCA(C11) Ngày 24/6/2005</p>		

Mặt sau

100 mm		70 mm
<p>Tên chủ xe (<i>Owner's full name</i>): Số khung (<i>Chassis N°</i>):</p> <p>Địa chỉ (<i>Address</i>): Năm sản xuất (<i>Year of manufacture</i>):</p> <p>Nhãn hiệu (<i>Brand</i>): Màu sơn (<i>Color</i>):</p> <p>Kích thước bao: - Dài (<i>Leght</i>): m Outer dimension - Rộng (<i>Width</i>): m - Cao (<i>height</i>): m</p> <p>Tải trọng: Kg <i>Gross weight</i>: Kg</p> <p>Đăng ký xe có giá trị đến ngày tháng năm <i>The period of validity date</i></p> <p>Biển số đăng ký (<i>N° Plate</i>) Quảng Trị, ngày (<i>date</i>) tháng năm Trưởng phòng CSGT</p> <p>Đăng ký lần đầu ngày: <i>Date of first registration</i>;</p>		

09673862

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIỂN SỐ TẠM THỜI:.....

**TỜ KHAI CẤP GIẤY PHÉP
ÔTÔ TẠM NHẬP, TÁI XUẤT CÓ THỜI HẠN**

1. Loại phương tiện:..... biển số:.....
 Nhãn hiệu:..... Số loại hoặc tên PT:.....
 Màu sơn:..... Số chỗ ngồi..... người; Trọng tải..... kg
 Số máy:..... Số khung.....

2. Thời hạn tạm nhập: Từ ngày...../...../..... đến ngày:...../...../.....
 Tên cửa khẩu tạm nhập:.....
 Tên cửa khẩu tái xuất:.....
 Phạm vi hoạt động: Từ
 đến:

3. Họ tên chủ phương tiện:
 Quốc tịch:
 Địa chỉ:
 Số Chứng minh nhân dân, Hộ chiếu (Giấy thông hành):.....
 cấp ngày:...../...../.....

4. Họ tên người điều khiển phương tiện:.....
 Quốc tịch:
 Số Chứng minh nhân dân, Hộ chiếu (Giấy thông hành):.....
 cấp ngày:...../...../.....

Tôi xin cam đoan toàn bộ hồ sơ, giấy tờ kèm theo lời khai này là đúng. Nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

CÁN BỘ LÀM THỦ TỤC

(Ký, ghi rõ họ tên)

..... ngày..... tháng..... năm.....

CHỦ PHƯƠNG TIỆN

(Ký, ghi rõ họ tên, nếu là xe cơ quan, tổ chức phải đóng dấu)

(5).....

*(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)***Ghi chú:**

(5) Trưởng phòng CSGT CA tỉnh Quảng Trị ký

(nếu thời gian nhập không quá 5 ngày)

Giám đốc CA tỉnh Quảng Trị ký

(nếu thời gian tạm nhập quá 5 ngày)

BỘ CÔNG AN
Công an tỉnh Quảng Trị
Số:/.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm.....

GIẤY PHÉP
ÔTÔ TẠM NHẬP, TÁI XUẤT CÓ THỜI HẠN

1. Loại phương tiện:..... biển số:.....
Nhãn hiệu:..... Số loại hoặc tên PT:
Màu sơn:..... Số chỗ ngồi..... người; Trọng tải kg
Số máy:..... Số khung.....
Được phép tạm nhập qua cửa khẩu:
Tái xuất qua cửa khẩu:
Thời hạn tạm nhập: Từ ngày...../...../..... đến ngày:...../...../.....
Phạm vi hoạt động: Từ
đến:
2. Họ tên chủ phương tiện:
Quốc tịch:
Địa chỉ:
Số Chứng minh nhân dân, Hộ chiếu (Giấy thông hành):.....
cấp ngày:...../...../.....
3. Họ tên người điều khiển phương tiện (nếu có):.....
Quốc tịch:
Số Chứng minh nhân dân, Hộ chiếu (Giấy thông hành):.....
cấp ngày:...../...../.....

Khi lưu hành trên lãnh thổ Việt Nam phải chấp hành nghiêm chỉnh Luật Giao thông và các quy định của pháp luật Việt Nam.

(4).....
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

BIÊN SỐ TẠM THỜI
.....

Ghi chú:

- (4) Trưởng phòng CSGT CA tỉnh Quảng Trị ký
(nếu thời gian nhập không quá 5 ngày)
Giám đốc CA tỉnh Quảng Trị ký
(nếu thời gian tạm nhập quá 5 ngày)